

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện phong trào thi đua theo chuyên đề
trong ngành Tư pháp tỉnh Đắk Lắk năm 2021

Thực hiện Quyết định số 545/QĐ-BTP ngày 09/4/2021 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua theo chuyên đề đối với các cơ quan tư pháp địa phương năm 2021, Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch triển khai phong trào thi đua theo chuyên đề, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy truyền thống, đề cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, chủ động, sáng tạo, kỷ cương, kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Tư pháp tỉnh Đắk Lắk nhằm tạo động lực, sức mạnh tổng hợp đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, trong đó trọng tâm là tham mưu thực hiện tốt Kế hoạch số 11838/KH-UBND ngày 31/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2021, góp phần tích cực vào thành tích chung của tỉnh, của ngành Tư pháp.

- Tăng cường hợp tác, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, cách làm hay, hiệu quả công tác giữa các tập thể, cá nhân trong toàn Ngành.

- Tiếp tục bồi dưỡng, nhân rộng những điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực công tác có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua để biểu dương, khen thưởng kịp thời, tạo sự lan tỏa trong phong trào thi đua yêu nước trong toàn Ngành.

2. Yêu cầu

- Nội dung, hình thức, biện pháp thực hiện phong trào thi đua phải thực chất, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng đơn vị; tổ chức đồng bộ, gắn kết với các phong trào thi đua thường xuyên, theo đợt, chuyên đề khác do Bộ Tư pháp, UBND tỉnh phát động, tạo ra bước đột phá, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác.

- Biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua bảo đảm kịp thời, dân chủ, khách quan, đúng đối tượng, tiêu chuẩn và thành tích đạt được; quan tâm khen thưởng cá nhân là công chức, viên chức chuyên môn, nghiệp vụ, người trực tiếp lao động và cá nhân, tập thể từ yếu kém, phấn đấu trở thành yếu tố tích cực trong phong trào thi đua.

II. ĐỐI TƯỢNG THI ĐUA, DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng thi đua

1.1. Tập thể

Sở Tư pháp, các phòng, đơn vị, trung tâm thuộc Sở; Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố.

1.2. Cá nhân

Công chức, viên chức, người lao động các phòng, đơn vị, trung tâm thuộc Sở, Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố, công chức Tư pháp - Hộ tịch, bao gồm cả công chức, viên chức đang trong thời gian tập sự, nhân viên hợp đồng không xác định thời hạn, nhân viên hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên.

2. Thời gian thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2021.

3. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và đối tượng được xét tặng

3.1. Danh hiệu thi đua

Danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp” được đề nghị xét tặng cho tập thể Sở Tư pháp.

3.2. Hình thức khen thưởng

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp được đề nghị xét tặng cho tập thể Sở Tư pháp, các phòng, đơn vị, trung tâm thuộc Sở Tư pháp và cá nhân là công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Tư pháp.

- Giấy khen của Giám đốc Sở Tư pháp được xét tặng cho tập thể là các phòng, đơn vị, trung tâm thuộc Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện và các cá nhân theo quy định tại tiểu mục 1.2 phần II của Kế hoạch này.

III. NỘI DUNG THI ĐUA

Phong trào thi đua theo chuyên đề được phát động với chủ đề “Đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm, sáng tạo, thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao” trong đó tập trung vào các nhiệm vụ sau:

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả, chất lượng Quyết định số 04/QĐ-TTg ngày 04/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 83-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến

lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.

- Triển khai thi hành hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thẩm định, tổ chức thẩm định hiệu quả các đề nghị xây dựng văn bản, dự án, dự thảo văn bản QPPL, trong đó chú trọng tới tính dự báo chính sách, tính khả thi để các quy định thực sự đi vào cuộc sống.

- Chủ trì soạn thảo trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản QPPL theo đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng.

2. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác kiểm tra văn bản; phát hiện và kiến nghị xử lý kịp thời đối với các văn bản có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật thông qua tự kiểm tra và kiểm tra văn bản theo thẩm quyền.

- Triển khai hiệu quả công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật; xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời các văn bản pháp luật đã hết hiệu lực, có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội được phát hiện qua rà soát.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (tập huấn, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ này tại cấp huyện và cấp xã).

3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân ở cơ sở

- Tổ chức đợt cao điểm PBGDPL phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021- 2026; tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến sâu rộng chủ trương, quan điểm, chính sách lớn trong các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Luật PBGDPL và các chương trình, đề án về PBGDPL.

- Tham mưu, thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL; thực hiện chuyển đổi số trong PBGDPL phù hợp với yêu cầu tình

hình mới, gắn với triển khai Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021”; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” có hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương, gắn với các mô hình, giải pháp, cách làm mới, sáng tạo và phong trào “dân vận khéo”.

- Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ tại Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các tiêu chí tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; các nhiệm vụ được giao sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

4. Công tác hộ tịch, chứng thực

- Thực hiện hiệu quả Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; Thông tư số 04/2020/BTT-BTP ngày 28/5/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.

- Thực hiện hiệu quả Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam; triển khai đầy đủ, đúng hạn các nhiệm vụ theo yêu cầu của Bộ Tư pháp để thực hiện Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 20/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc.

- Thực hiện sơ kết đánh giá 05 năm thi hành Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; tổ chức thực hiện hiệu quả Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch.

5. Công tác hỗ trợ tư pháp

- Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch triển khai Kết luận số 69-KL/TW ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư.

- Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 172/NQCP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng.

- Thực hiện có hiệu quả việc quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực đầu giá tài sản.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp và các văn bản hướng dẫn Luật.

6. Công tác trợ giúp pháp lý (TGPL)

- Thực hiện TGPL trong hoạt động tổ tụng như: Xây dựng Kế hoạch phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng; xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tổ tụng và tổ chức kiểm tra theo đúng tiến độ của Kế hoạch.

- Trợ giúp viên pháp lý hoàn thành chỉ tiêu vụ việc tham gia tổ tụng năm 2021 tại Công văn số 4958/BTP-TGPL ngày 31/12/2021 của Bộ Tư pháp.

- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động TGPL như: Sử dụng Hệ thống quản lý tổ chức và hoạt động TGPL để tổng hợp số liệu, thống kê phục vụ công tác báo cáo, thống kê theo quy định; đăng tải Danh sách tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL trên địa bàn và cập nhật danh sách khi có sự thay đổi theo quy định của Luật TGPL.

7. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao cho địa phương tại Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Kế hoạch Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2021 và Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp năm 2021; tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018-2022.

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ để cải thiện điểm số và duy trì thứ hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật trong năm 2021 theo yêu cầu của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Có ý kiến đối với các vụ việc về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật phát sinh trên thực tế có dấu hiệu xâm phạm quyền, lợi ích

hợp pháp của tổ chức, cá nhân (nếu có), kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật.

8. Công tác bồi thường nhà nước

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt công tác bồi thường nhà nước như: lồng ghép việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trên địa bàn tỉnh trong văn bản triển khai công tác bồi thường nhà nước năm 2021, bảo đảm đầy đủ, đúng nội dung theo quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Chủ động, kịp thời hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước; hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường và tham gia đầy đủ việc giải quyết bồi thường; chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương thực hiện công tác bồi thường nhà nước.

- Lồng ghép thực hiện việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả thuộc phạm vi quản lý trong hoạt động kiểm tra công tác tư pháp và công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong công tác bồi thường nhà nước.

9. Công tác lý lịch tư pháp (LLTP)

- Tập trung tăng cường hoạt động xây dựng, quản lý và sử dụng cơ sở dữ liệu LLTP: Thực hiện tiếp nhận, cập nhật, xử lý, cung cấp thông tin LLTP bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác theo đúng quy định; giải quyết triệt để số lượng thông tin LLTP còn tồn đọng.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cấp Phiếu LLTP theo thẩm quyền, bảo đảm 98% các hồ sơ được cấp sớm hoặc đúng thời hạn theo quy định; 100% phiếu lý LLTP được cấp chính xác, đúng pháp luật.

- Tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Quy chế phối hợp số 02/QCPH-TTLLTPQG-C53 ngày 29/6/2018 giữa Trung tâm LLTP quốc gia và Cục Hồ sơ nghiệp vụ phối hợp tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu LLTP (Quy chế số 02).

10. Công tác nuôi con nuôi

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tổ chức tổng kết thi hành Luật Nuôi con nuôi và Công ước La Hay về bảo vệ trẻ em và hợp tác trong lĩnh vực con nuôi quốc tế.

- Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về nuôi con nuôi, đặc biệt là con nuôi trong nước, trong đó tập trung nghiên cứu giải pháp mới trong việc xác

định trẻ em có nhu cầu được nhận làm con nuôi và bảo đảm trẻ em được sống trong môi trường gia đình thay thế phù hợp.

11. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021.

12. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng

- Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra hàng năm đúng thời hạn.
- Triển khai thực hiện đầy đủ các cuộc thanh tra theo kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra.
- Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.
- Chấp hành nghiêm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định; thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

13. Công tác kiện toàn tổ chức, bộ máy

- Kiện toàn tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn của Bộ Tư pháp và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Bố trí số lượng cấp phó các phòng chuyên môn nghiệp vụ, văn phòng, thanh tra Sở theo đúng quy định;
- Bố trí, sử dụng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ vào yêu cầu, nội dung Kế hoạch này, Trưởng các phòng, đơn vị, trung tâm thuộc Sở và Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương đề ra các biện pháp cụ thể triển khai thực hiện phù hợp với yêu cầu, điều kiện thực tế ở từng đơn vị; phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; phổ biến, tuyên truyền, tạo sự lan tỏa của các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, làm nòng cốt cho các phong trào thi đua; đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo đúng quy định.

- Giao Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp, theo dõi, đôn đốc các đơn vị tổ chức triển khai Kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả việc thực hiện về Bộ Tư pháp theo quy định; hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ trình Giám đốc Sở khen thưởng và đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện phong trào thi đua theo chuyên đề trong ngành Tư pháp tỉnh Đắk Lắk năm 2021, yêu cầu Trưởng các phòng, đơn vị, trung tâm thuộc Sở và Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng Sở để nghiên cứu, tham mưu xử lý./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Vụ TĐ-KT);
- Trưởng, Phó trưởng KVTĐ
Khối CQTP NTB&TN;
- Trưởng, Phó trưởng Khối Thi đua số 3;
- Sở Nội vụ (Ban TĐ-KT);
- Các phòng, đơn vị, trung tâm thuộc Sở;
- Phòng Tư pháp các huyện, tx, tp.
- Lưu: VT, VP (TĐ).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thanh Vũ